

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6710 /BKHDĐT-KTĐPLT

V/v hướng dẫn địa phương điều chỉnh Quyết định đầu tư theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS.

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2712/TB-TTKQH ngày 24/4/2019 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương trong nước (bao gồm trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020 cho các dự án điều chỉnh nội bộ và dự phòng 10% tại bộ, ngành, địa phương và Quyết định số 2131/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã văn bản số 3575/BKHĐT-KTĐPLT ngày 30/5/2019 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố điều chỉnh quyết định đầu tư theo yêu cầu tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26/4/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Qua rà soát trên Hệ thống Đầu tư công, đến nay, vẫn còn 22 tỉnh, thành phố vẫn còn dự án khởi công mới, chuyển tiếp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 chưa điều chỉnh quyết định đầu tư hoặc điều chỉnh quyết định đầu tư chưa phù hợp với văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26/4/2017 (*Danh sách dự án tại Phụ lục kèm theo*). Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ số vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020 đã được cấp có thẩm quyền thông báo, khẩn trương thực hiện yêu cầu tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26/4/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có Quyết định đầu tư điều chỉnh theo các hình thức: huy động các nguồn vốn khác để hoàn thành dự án; rà soát, cắt giảm quy mô, điều chỉnh quyết định đầu tư; xác định điểm dừng kỹ thuật; phân kỳ đầu tư để đảm bảo trong quyết định đầu tư điều chỉnh, **số vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho dự án trong giai đoạn 2016-2020** bằng với **số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020** của dự án đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao kế hoạch, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 25/9/2019**.

2. Đối với các tỉnh, thành phố còn lại, đề nghị rà soát, trường hợp phát hiện các dự án chưa điều chỉnh quyết định đầu tư hoặc điều chỉnh quyết định chưa phù hợp theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26/4/2017 thì đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện điều chỉnh quyết định đầu tư theo hướng dẫn tại mục 1 nêu trên.

Sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được điều chỉnh quyết định đầu tư điều chỉnh theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26/4/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao Kế hoạch hằng năm và dự phòng ngân sách trung ương 10% tại bộ, ngành, địa phương.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố biết và phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên (danh sách kèm theo);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở KH&ĐT (danh sách kèm theo);
- Các Vụ: THKTQD, KTCN, KTDV, QPAN, KTNN, QLKT, L&VX, KCHT;
- Lưu: VT, Vụ KT&P<. LA 38

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Trung

Phụ lục

DANH MỤC DỰ ÁN CHỨA ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH QUYẾT ĐỊNH CHỨA PHÙ HỢP VỚI VĂN BẢN SỐ 102/UBTVQH14-TCNS



(Phụ lục kèm theo văn bản số 6710 /BKHD-TKDPLT ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư trong Kế hoạch trung hạn và Kế hoạch hằng năm			Chưa điều chỉnh Quyết định đầu tư theo yêu cầu tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS	Quyết định đầu tư điều chỉnh nhưng chưa phù hợp với văn bản 102/UBTVQH14-TCNS			Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	ĐIỆN BIÊN											
	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững											
	Chuyển tiếp											
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn											
(1)	Dự án trồng cây phân tán tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020	Trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố Điện Biên	Trồng 6.300.000	2011-2020	97/QĐ-UBND	15.867	6.000	X				
	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng											
	Khởi công mới											
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn											
(1)	Đường Pá Nhù - Pá Nhù Giàng - Pá Hông - Mường Nhà tỉnh Điện Biên (giai đoạn 1)	Điện Biên Đông		2016-2024	402/QĐ-UBND, 30/3/2016	682.516	247.000	X				
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn sau											
(1)	Đoạn đầu đường dân sinh Đèo Giở - Vằng Chua đến Km 2 đường Trung Thu - Lao Sá Phường	Tứ xã		2018-2022	1372/QĐ-UBND, 28/10/2016	80.000	77.300		571/QĐ-UBND ngày 14/6/2019	80.000,000	80.000,000	
	Chuyển tiếp											
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn											
(1)	Nâng cấp, cải tạo đường Nữ Nhân - Mường Phăng	Điện Biên	17,32km	14-16	838-23/10/2013	165.000	150.000	X				
	Chuyển tiếp											
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn sau											
	CÁC DỰ ÁN CHỨA ĐƯỢC TTCP GIAO KẾ HOẠCH											
	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng											
(1)	Trung tâm Hội nghị - Văn hóa và nhà khách huyện Mường Ảng	Mường Ảng		2017-2020	124/QĐ-UBND ngày 25/01/2016	53.486	53.486	X				
	Các dự án khác											
(1)	Dự án đầu tư nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020			0-0	1116/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; 105/HĐND-KTNS ngày 11/5/2016	89.000	50.000	X				
(2)	Đường ra biển giới Mường Nhà - Pha Lay - Mốc 130 kết hợp Kê báo vệ châu Mốc 130, huyện Điện Biên	Huyện Điện Biên		-	1260/QĐ-UBND ngày 12/10/2016	80.000	80.000	X				
	Chuyển tiếp											
	Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn sau											
(1)	Cơ sở hạ tầng các khu bảo tồn tỉnh Điện Biên	Các huyện trong tỉnh		0-0	Số 37/QĐ-UBND ngày 10/01/2018	62.500	39.000	X				